

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HSST
Ngày 31/10/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà H'Năm Bkrông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Viết Chấn.

Ông Nguyễn Văn Hải.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHAN TUỜNG P.** Sinh năm: 2001. Nơi sinh: Tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 14, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông Phan Văn N (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk từ ngày 17/6/2022 đến nay -Có mặt.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn 7A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

+Anh Nguyễn Minh N, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn 14, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk -Vắng mặt.

-Người làm chứng: Ông Hồ Ngọc N, sinh năm 1952.

Địa chỉ: Thôn 14, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk-VẮNG MẶT.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 16/6/2022, Đỗ Văn H, sinh năm 1995, trú tại thôn 7A, xã E, huyện K điều khiển xe mô tô biển số 59X2 - 428.xx chở Phan Tường P, sinh năm 2001, trú tại thôn 14, xã E, huyện K đến khu vực km 52, huyện E chơi thì gặp Trần Phan Nhật P1, sinh năm 2000, trú tại thôn 14, xã E, huyện K. Tại đây, P1 nhờ P vận chuyển 01 gói nylon bên trong có chứa chất ma túy đến nghĩa trang thôn 14, xã Ea Kly giao cho một người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch). Do P còn nợ P1 số tiền 1.200.000 đồng nên đã đồng ý giúp P1, sau khi vận chuyển xong P1 sẽ trừ tiền nợ bao nhiêu cho P thì cả hai tính toán sau. Sau đó, P nói H cho P mượn xe đi công việc một lát thì H đồng ý. P cất gói ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe đi. Đến khoảng 22 giờ 20 phút, khi P đến khu vực nghĩa trang thôn 14, xã E, chưa kịp giao gói ma túy cho T thì bị Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 573/KL-KTHS ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2667 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2451 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản cáo trạng số 33/KSĐT-HS ngày 07/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Phan Tường P về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Tường P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

-Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 0,2451 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Tường P không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, Methamphetamine là chất ma túy, đó là loại độc được gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống không lành mạnh, nghiện ngập, nên vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 16/6/2022, tại khu vực nghĩa trang thôn 14, xã E, huyện K, Phan Tường P đang vận chuyển 0,2667 gam Methamphetamine thì bị Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[3]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Phan Tường P về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Tường P phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Điều 250 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a)...

b)...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Xét thấy 0,2451gam Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với Trần Phan Nhật P1 đã đi khỏi địa phương, quá trình điều tra chưa lấy được lời khai của P1, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với Đỗ Văn H là chủ sở hữu xe mô tô biển số 59X2-428.xx mà Phan Tường P làm phương tiện dùng để vận chuyển ma túy, quá trình điều tra xác định Đỗ Văn H không biết hành vi phạm tội trên của Phan Tường P nên không có căn cứ để xử lý. Ngày 12/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả xe mô tô biển số 59X2-428.xx cho Đỗ Văn H, là chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên T, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra Công an huyện K tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[6]. Về án phí: Bị cáo Phan Tường P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

-Tuyên bố bị cáo Phan Tường P phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **PHAN TƯỜNG P 02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 17/6/2022.

-Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 0,2451gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022 được lưu trong hồ sơ vụ án.

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Tường P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THA DS huyện K;
- Chánh án huyện K;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

H'Năm Bkrông